

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ B  
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/HS - ST  
Ngày 28/02/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B, TỈNH BẮC KẠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Nguyệt Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Nông Thị Phương Lê;  
2. Bà Phạm Thị Sinh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Dinh – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2020/TLHS - ST ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**La Quang H;** tên gọi khác: Không; sinh ngày 16 tháng 12 năm 1972 tại Bắc Kạn; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ Kh, phường H, thành phố B tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 8/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: La Quang L (đã chết) và bà: Hà Thị Đ; vợ, con: không; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Từ năm 1998 đến năm 2000 bị cáo đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở giáo dục Thanh Hà thuộc tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị hại:** Anh Lê Ng; sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 1A, phường Đ, thành phố B; tỉnh Bắc Kạn (đã chết).

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Ng:** Ông Lê Văn B; sinh năm 1961; nơi cư trú: Tổ 1A, phường Đ, thành phố B; tỉnh Bắc Kạn (Bố đẻ của Lê Ng).

Có mặt tại phiên tòa.

**\* Những người làm chứng:**

1- Hoàng Văn M; sinh năm 1986; trú tại: Tổ Kh, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

2- La Văn Đ; sinh năm 1972; trú tại: Tổ Kh, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

3- Hoàng Mạnh C; sinh năm 1986; trú tại: Tổ 1A, phường Đ, thành phố B; tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

4- Cao Thị H; sinh năm 1972; trú tại: Tổ Kh, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do trước đó đã bán củi cho anh Hoàng Văn M (sinh năm 1986, trú tại tổ Kh, phường H, thành phố Bắc Kạn) nên khoảng 21 giờ ngày 22/7/2019 La Quang H, sinh năm 1972, trú tại tổ Kh, phường H, thành phố B điều khiển xe mô tô BKS 97B1-788.44 đến nhà anh M để lấy tiền củi. Khi đi qua cổng nhà anh La Văn Đ, sinh năm 1972, trú tại tổ Kh, phường H, thành phố B thì gặp M đang từ nhà anh Đ về nhà. H hỏi M lấy tiền củi thì M nói không có tiền. Đúng lúc này có anh Hoàng Mạnh C, sinh năm 1986 và anh Lê Ng, sinh năm 1985, cùng trú tại tổ 1A, phường Đ, thành phố B cũng đến nhà anh Đ chơi. Do có quen biết từ trước nên H nói với C “*Chú C còn tiền không, cho anh xin mấy đồng, đổi lăm rồi*”. Do không có tiền lẻ nên C bảo H đợi ở ngoài cổng để vào trong nhà anh Đ đổi tiền với chị Cao Thị H (vợ của anh Đ). Chị H không có tiền để đổi nên C vay chị H số tiền 10.000đ (Mười nghìn đồng) để đưa cho H. Sau đó anh C và anh Đ nghe thấy tiếng cãi nhau ở ngoài cổng nên đi ra xem thì thấy anh Ng và H cãi nhau nên C đã ra can ngăn. Sau đó anh C và anh M đưa cho H tổng số tiền 30.000đ (Ba mươi nghìn đồng) và bảo H đi về nhà. Rồi anh C, anh Ng, anh Đ và anh M đi vào trong nhà anh Đ ngồi hát, uống nước. H được mọi người can ngăn nên điều khiển xe về nhà. Trên đường về H phát hiện miệng bị chảy máu do trước đó trong lúc cãi nhau H bị Ng đấm 01 phát vào mồm và lấy áo vạt vào mồm. H bực tức nên điều khiển xe mô tô quay lại nhà anh Đ và cầm theo 01 chiếc búa bằng kim loại, đầu bằng, cán gỗ, dài 35cm đi vào trong nhà thấy anh Ng đang ngồi hát, quay lưng ra phía cửa. H dùng tay trái cầm búa tiến đến, vung đầu búa vào mặt của anh Ng khiến anh Ng bị rách da chảy máu ở vùng gò má dưới mắt phải. Anh M ngồi gần đó thấy anh Ng bị thương, tay ôm vùng mặt phải nên anh M đã đẩy H ra ngoài và H đi về nhà. Sau đó H đã đến công an phường H giao nộp chiếc búa và đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Còn Ng được mọi người đưa lên Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn để điều trị từ ngày 23/7 đến ngày 27/7/2019 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 127/TgT, 09/8/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Kạn kết luận thương tích của Lê Ng như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết thương phần mềm vùng mặt bên phải đang tạo sẹo lõm; mẻ thân răng 13; mẻ thân răng 16.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT/BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% (mười ba phần trăm).

3. Vật gây thương tích là vật có cạnh.

Vụ án đang trong giai đoạn điều tra thì đến ngày 15/8/2019, anh Lê Ng bị huyết áp cao, có biểu hiện tai biến mạch máu não nên gia đình đã đưa anh Ng đến Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn để cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai – Hà Nội để điều trị nhưng do bệnh nặng nên bệnh viện đã trả về, sau đó anh Ng đã tử vong tại nhà riêng vào ngày 16/8/2019. Sau khi anh Ng tử vong, gia đình anh Ng không báo cơ quan chức năng để xác định nguyên nhân chết.

Sau khi anh Ng chết, gia đình anh Ng đã họp và làm biên bản thống nhất cử ông Lê Văn B (Bố đẻ của anh Ng) là người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Ng trong suốt quá trình giải quyết vụ án từ giai đoạn điều tra cho đến khi kết thúc vụ án.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, ông Lê Văn B có lời khai, xác nhận con trai ông là anh Lê Ng bị bệnh huyết áp cao từ hơn 01 năm nay. Ngày 15/8/2019, anh Lê Ng bị huyết áp cao, có biểu hiện tai biến mạch máu não nên gia đình ông đã đưa anh Ng đến Bệnh viện đa khoa Bắc Kạn để cấp cứu sau đó chuyển đến Bệnh viện Bạch Mai – Hà Nội để điều trị nhưng do bệnh nặng nên bệnh viện đã trả về, sau đó anh Ng đã tử vong tại nhà riêng vào ngày 16/8/2019. Ông B được bệnh viện trả lời là con ông bị xuất huyết não dẫn đến tử vong. Ông B cũng xác định con trai ông chết không phải do La Quang H đánh.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo La Quang H đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 10/CT - VKSTPBK ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo La Quang H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều luật có nội dung:

*“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

*a) Dùng ....hung khí nguy hiểm;*

*.....*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:*

...

*đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này”.*

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Tuyên bố bị cáo La Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Về hình phạt : Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo La Quang H từ 12 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Ng là ông Lê Văn B yêu cầu bị cáo La Quang H bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Lê Ng với tổng số tiền là 15.000.000đ (Mười năm triệu đồng). Bị cáo La Quang H đã tác động gia đình bồi thường xong cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc búa dài 35cm, đầu búa bằng kim loại, cán búa bằng gỗ, đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo La Quang H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy nhiên hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, gia đình chỉ có mình bị cáo sống với 01 mẹ già, bị cáo là lao động chính, bản thân bị cáo lại bị bệnh hiểm nghèo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để được ở ngoài xã hội nuôi dưỡng mẹ già.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự. Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát thành phố B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến

hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo La Quang H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do vậy có căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/7/2019, tại nhà anh La Văn Đ thuộc tổ Kh, phường H, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn, do có sự mâu thuẫn trước đó nên La Quang H đã có hành vi dùng 01 chiếc búa kích thước dài 35cm, đầu búa bằng kim loại, đầu bằng, cán búa bằng gỗ vung đầu búa đập vào mặt của anh Lê Ng khiến anh Ng bị thương rách da chảy máu ở vùng gò má dưới mắt phải, mẻ thân răng 13, mẻ thân răng 16, gây thương tích 13% (Mười ba phần trăm).

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng chiếc búa đầu búa bằng kim loại (là một loại hung khí nguy hiểm) đập vào mặt người khác sẽ gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng vì bức tức do trước đó bị cáo bị Lê Ng đấm 01 phát vào mồm và lấy áo vạt vào mồm khiến bị cáo bị chảy máu mồm nên trong lúc nóng giận, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi gây thương tích cho anh Ng với tỷ lệ thương tật là 13%. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Từ năm 1998 đến năm 2000 bị cáo đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở giáo dục Thanh Hà thuộc tỉnh Vĩnh Phúc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường xong toàn bộ số tiền mà gia đình bị hại yêu cầu, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến Công an phường H, thành phố B để đầu

thú, khai báo lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là ông La Quang L được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng Ba; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên xét thấy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nên có đủ căn cứ để áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

Xét đề nghị của bị cáo về việc xin HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. HĐXX xét thấy bị cáo có nhân thân xấu. Năm 1998 bị cáo đã từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc tại cơ sở giáo dục Thanh Hà thuộc tỉnh Vĩnh Phúc. Đối chiếu với quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo. Do vậy HĐXX không chấp nhận đề nghị xin hưởng án treo của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo La Quang H khai, trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội thì anh Lê Ng có dùng tay nắm 01 phát vào mồm và lấy áo vạt vào mồm khiến bị cáo bị chảy máu mồm. Tuy nhiên vết thương nhẹ, không phải đi điều trị tại cơ sở y tế nào, mặt khác bị hại đã chết nên bị cáo cũng không có yêu cầu, đề nghị gì liên quan đến vấn đề này, do vậy HĐXX không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận hai bên gia đình đã thỏa thuận và bồi thường dân sự xong, nay không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự do vậy HĐXX không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 (một) chiếc búa dài 35cm, đầu búa bằng kim loại, cán búa bằng gỗ, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và án phí đối với bị cáo là phù hợp, có cơ sở để chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo La Quang H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo La Quang H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc búa dài 35cm, đầu búa bằng kim loại, cán búa bằng gỗ, đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B).*

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo La Quang H phải chịu 200.000<sup>d</sup> (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSNDTP B;
- Công an TP B;
- THADS TP B;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Nguyệt Thu**























